

Vn-Index - 6 tháng



VHM KHIẾN THỊ TRƯỜNG GIẢM ĐIỂM, DÒNG TIỀN QUAY SANG NHÓM THÉP VÀ DẦU KHÍ

- Vn-Index đi ngang trong phiên sáng, giảm khá mạnh trong phiên chiều, nhưng đã hồi phục và giảm điểm ít hơn từ cuối phiên chiều
- VHM giảm tới 4.3% và đóng góp lớn nhất và chiều giảm sau khi VIC và KKR đều đăng ký bán tổng cộng 132 triệu cổ phiếu VHM
- Dòng tiền quay sang nhóm thép, dầu khí, và dược phẩm
- Nhóm chứng khoán thì phân hóa: các công ty nhỏ tăng điểm, trong khi các công ty lớn thì giảm điểm
- Nhóm giảm mạnh nhất có bán lẻ, sẫm lớp, logistics, tiện ích, và công nghệ
- Giống như các ngày gần đây, dòng tiền vẫn đang ở lại thị trường để tìm kiếm lợi nhuận ở những nhóm ngành khác nhau. Do đó, chúng tôi vẫn giữ quan điểm là thị trường chỉ đang ở nhịp điều chỉnh bình thường, và nhà đầu tư có thể tiếp tục mua vào cổ phiếu
- Thanh khoản giảm: 32.3% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 6.1% thấp hơn

Điểm tin hàng ngày

- Hết tháng 7, tín dụng tăng 6,6%
- Đến hết tháng 7, tín dụng toàn hệ thống tăng 6,66% so với đầu năm và tăng 1,13% so với tháng 6. Các biện pháp tài khóa và tiền tệ được sử dụng nhằm hỗ trợ nền kinh tế. VND được kỳ vọng sẽ tiếp tục là một đồng tiền có diễn biến tốt nhất trong khu vực.
- VHM: Sau Vingroup, KKR đăng ký bán gần 32 triệu cổ phiếu VHM Viking Asia Holdings II Pte.Ltd đăng ký bán gần 32 triệu cổ phiếu VHM từ ngày 19/8 đến 17/9, giảm tỷ lệ sở hữu từ 5,5% xuống còn 4,6%, tương ứng hơn 153,8 triệu cổ phiếu. Giao dịch này diễn ra cùng thời gian với Vingroup đăng ký bán hơn 100,4 triệu cổ phiếu VHM. Sau giao dịch, Viking Asia Holdings II Pte.Ltd sẽ không còn là cổ đông lớn của VHM.
- BMP: Lần đầu tiên lỗ, hoạt động duy trì 15-20%
- BMP lỗ 3,7 tỷ đồng trong tháng 7, lần đầu tiên trong lịch sử hoạt động. BMP chỉ duy trì hoạt động 15-20% so với bình thường trong tháng 7 và nửa đầu tháng 8. Sản lượng và doanh thu tháng 8 tiếp tục giảm sâu so cùng kỳ năm trước và so kế hoạch tháng. Điều này cho thấy, các doanh nghiệp phía Nam đang chịu ảnh hưởng rất nặng nề từ Covid-19

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,363.1	343.1	94.1
Tăng/giảm (+/-)	↓ -7.9	↓ -0.4	↑ 0.1
Tăng/giảm (%)	↓ -0.57%	↓ -0.12%	↑ 0.11%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	732	167	82
Tổng GTGD (tỷ)	24,479	4,560	1,648
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	-1,388	-58	25
Cổ phiếu tăng giá	148	103	171
Cổ phiếu giảm giá	232	124	109
Cổ phiếu đứng giá	32	61	64
PE*	16.8	17.6	21.2
PB*	2.7	2.0	2.6
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	5,197	455	1,299

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam - Mã: VIB

Giá cổ phiếu hiện tại	41,650
PE hiện tại	11.0
Vốn hóa (tỷ)	64,921

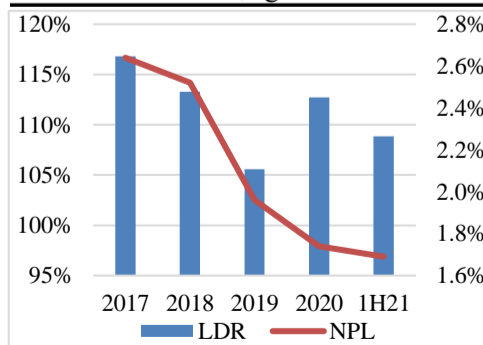
Tỷ VND	2018A	2019A	2020A	2021F	
Doanh thu	6,086	8,152	11,216	12,452	
	yoy	48.8%	33.9%	37.6%	11.0%
LNST	2,194	3,266	4,642	5,246	
	yoy	95.1%	48.9%	42.1%	13.0%
Tỷ suất LNST	36.0%	40.1%	41.4%	42.1%	
EPS	2,741	3,441	4,101	4,729	
P/E	22.4	17.8	14.9	8.8	

Nguồn: FiinPro

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 2/2021: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng 55.6%. 6 tháng 2021, tín dụng tăng 8,1% ytd lên 181 nghìn tỷ, chủ yếu nhờ cho vay bán lẻ (tăng 14,2% ytd). Ngoài ra, mảng KHCN chiếm gần 90% tổng dư nợ cho vay tính đến cuối Q2/2021. Trong khi đó, huy động tăng trưởng cao hơn ở mức 12% ytd. NIM tăng từ 3,9% vào Quý 1 2020 lên 4,6% vào Quý 2 2021. Do đó, hệ số LDR giảm từ 113% xuống 108.8%
- Thu nhập từ dịch vụ tăng 25.2% nhờ các dịch vụ thanh toán và thu nhập hoa hồng bancassurance. Tuy nhiên, tăng trưởng trong Q2/2021 thấp hơn so với các quý trước do dịch Covid-19 bùng phát kể từ tháng 5/2021 làm gián đoạn một phần các hoạt động bancassurance
- Chi phí hoạt động tăng 33.6% do 1) Chi phí tiền lương tăng 28.4%, số lượng nhân viên trung bình tăng mạnh 37% và 2) Chi phí tài sản tăng 40.3%, có thể là do VIB mở rộng mạng lưới kinh doanh khiến chi phí thuê mạng bằng và mua tài sản mới tăng lên
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 18.4%. Chất lượng tài sản được cải thiện do 1) Tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1.74% xuống 1.69%, 2) Số dư nợ nhóm 5 giảm 6.6%, và tổng số dư nợ nhóm 3,4,5 chỉ tăng 4.6% (thấp hơn mức tăng trưởng tín dụng là 7.9% ytd)
- Cuối cùng, LNST tăng 67.6%

Chất lượng tài sản



Nguồn: VIB

Phân loại khoản vay

	1H2021	2020
Nhóm 1	175,476	164,035
Nhóm 2	4,375	2,528
Nhóm 3	809	566
Nhóm 4	795	797
Nhóm 5	1,489	1,594
Tổng	182,945	169,520

Nguồn: VIB

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này